

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2239 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư tiểu dự án hoàn thành  
Tiểu dự án: Sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể,  
tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)  
do Ngân hàng Thế giới tài trợ**

### **CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Sửa chữa và nâng cao an toàn đập” (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ;*

*Căn cứ các Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 08/3/2016, số 3780/QĐ-UBND ngày 14/9/2020, số 3049/QĐ-UBND ngày 21/8/2017, số 3366/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, điều chỉnh tổng mức đầu tư tiểu dự án; phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ;*

*Căn cứ các Thông báo kết quả kiểm toán số 436/TB-KTNN ngày 14/10/2020, số 785/TB-KTNN ngày 20/9/2022 tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa của Kiểm toán Nhà nước;*

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3553/TTr-STC ngày 22/6/2023, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 19/6/2023 và các Tờ trình số 18/TTr-BQLDANN ngày 05/4/2023, số 20/TTr-BQLDANN ngày 11/4/2023 (kèm theo hồ sơ) của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư tiêu dự án sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư tiêu dự án hoàn thành.

**Tên tiêu dự án:** Sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn hồ chứa nước Đồng Bể, tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) do Ngân hàng Thế giới tài trợ.

**Chủ đầu tư:**

- Từ ngày 29/12/2015 - 25/7/2018: Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Từ ngày 26/7/2018 - nay: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

**Địa điểm xây dựng:** Các huyện Như Thanh và Triệu Sơn.

**Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế):** Ngày 05/02/2018 - 18/01/2020.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	<b>Tổng số</b>	<b>42.487.875.000</b>	<b>41.815.132.000</b>
1	Bồi thường GPMB	1.944.600.000	1.944.557.000
2	Xây dựng, thiết bị, BH	34.981.675.000	34.597.497.000
3	Quản lý dự án	583.600.000	583.600.000
4	Tư vấn	4.686.200.000	4.450.185.000
5	Chi phí khác	291.800.000	239.293.000

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của tiểu dự án điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5+7	7
	<b>Tổng số</b>	<b>42.487.900</b>	<b>41.815.132</b>	<b>40.693.553</b>	<b>1.151.371</b>	<b>29.792</b>
1	Vốn đầu tư công	42.487.900	41.815.132	40.693.553	1.151.371	29.792
	Vốn ngân sách nhà nước	42.487.900	41.815.132	40.693.553	1.151.371	29.792
-	Vốn vay Ngân hàng Thế giới	34.981.700	34.597.497	34.627.289		29.792
-	Vốn ngân sách tỉnh	7.506.200	7.217.635	6.066.264	1.151.371	

## 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	<b>Tổng số</b>			<b>41.815.132.000</b>	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			41.815.132.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

## 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

## 1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng số</b>	<b>41.815.132.000</b>	
1	Vốn đầu tư công	41.815.132.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	41.815.132.000	
-	Vốn vay Ngân hàng Thế giới	34.597.497.000	
-	Vốn ngân sách tỉnh	7.217.635.000	

## 1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 30/3/2023:

<b>a) Tổng nợ phải thu:</b>	<b>34.792.000</b>	<b>đồng</b>
Công ty CP xây dựng Nông nghiệp Thanh Hóa:	29.792.000	đồng
Viện sinh thái và bảo vệ công trình:	5.000.000	đồng
<b>b) Tổng nợ phải trả:</b>	<b>1.156.371.000</b>	<b>đồng</b>
Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thủy lợi II:	246.072.000	đồng
Trung tâm chính sách và kỹ thuật thủy lợi (trước kia là Trung tâm chuyển giao công nghệ quản lý nước và công trình thủy lợi):	242.736.000	đồng
Viện kỹ thuật công trình:	492.548.000	đồng
Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thanh Hóa:	20.000.000	đồng
Sở Nông nghiệp và PTNT:	32.870.000	đồng
Sở Tài chính:	122.145.000	đồng

Các khoản phải thu, phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

1.3. Yêu cầu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa rút kinh nghiệm đối với các thiếu sót trong quá trình quản lý dự án như đã nêu tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Công ty TNHH một thành viên Sông Chu	41.815.132.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện Như Thanh và Triệu Sơn; Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Sông Chu và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**